

HOA CÔNG LÝ

(Chúa nhật II mùa Vọng, năm A)



Thiên Chúa ban cho cuộc đời nhiều loại hoa, mỗi mùa mỗi loại, mỗi vùng mỗi loại, mỗi hoa mỗi vẻ, sắc và hương khác nhau, dù là hoa dại cũng có vẻ đẹp riêng. Nhưng có một loại hoa tươi đẹp nhất và cần thiết nhất mà ít người lưu ý: Hoa Công Lý.

Hoa Công Lý là loại hoa không thể nhìn thấy bằng mắt thường như các loài hoa khác, và cũng không thể tưởng tượng nổi sắc hương tuyệt vời thế nào, nhưng người ta lại có thể cảm nhận rõ ràng qua cuộc sống thường nhật – từ gia đình tới xã hội. Vì xã hội thiếu công lý mà người ta nổi loạn, đấu tranh.

Công lý là công bằng xã hội, là nghĩa vụ đầu tiên của xã hội, đặc biệt là Thánh Luật của Chúa. Bất công xã hội là phi công lý. Về công lý, Thiên Chúa đã truyền dạy: "Người

không được phao tin đồn nhảm. Đừng làm chứng gian mà tiếp tay với kẻ xấu. Người không được hùa theo số đông để làm điều trái; trong một vụ kiện, người không được ngả theo số đông mà làm chứng, khiến công lý bị sai lệch. Người không được thiên vị người yếu thế khi họ có việc kiện tụng" (Xh 23:1-3). Ngài luôn thẳng thắn, nói tận nơi, không vòng vo tam quốc, nhưng người ta sợ nên tìm cách tránh né, khoái đi đường vòng, rồi có thể... chuồn luôn!

Lời Chúa rất rõ ràng về công lý. Không chỉ vậy, công lý cũng phải được thể hiện đối với kẻ thù: "Nếu gặp bò hay lừa của kẻ thù đi lạc, người phải dẫn nó về cho người ấy. Nếu thấy lừa của kẻ ghét người quy ngã vì chở nặng, người không được để mặc người ấy; người phải giúp người ấy đỡ lừa dậy" (Xh 23:4-5). Công lý rất cần thiết và rất quan trọng, công lý phải được tôn trọng tuyệt đối và phải được thể hiện với mọi người, không trừ ai. Eleanor Roosevelt cũng xác định: "Công lý không phải chỉ dành cho một phía, nó phải dành cho cả hai phía".

Sách Đệ Nhị Luật nói rõ: "Anh (em) không được làm sai lệch công lý, không được thiên vị ai và không được nhận quà hối lộ, vì quà hối lộ làm cho những kẻ khôn ngoan hoá ra đui mù và làm hỏng việc của những người công chính" (Đnl 16:19). Ngày nay người ta còn nói tới "chỉ số công lý", tức là sự công tâm và hợp lý. Horace Walpole định nghĩa: "Công lý là hành động của sự thật hơn là đạo đức. Sự thật cho chúng ta biết điều gì do người khác, và công lý thực hiện sự thích đáng đó. Sự bất công là hành động của dối trá".

Nhân loại mong chờ Đức Kitô đến để đòi lại công lý cho họ, vì họ bị đối xử bất công quá nhiều. Công lý và hòa bình không thể tách rời, có cái này thì ắt có cái kia, như một hệ lụy tất yếu.

Ngôn sứ Isaia cho biết: "Từ gốc tổ Gie-sê, sẽ đâm ra một nhánh nhỏ, từ cội rễ ấy, sẽ mọc lên một mầm non. 2 Thần khí Đức Chúa sẽ ngự trên vị này: thần khí khôn ngoan và minh mẫn, thần khí mưu lược và dũng mãnh, thần khí hiểu biết và kính sợ Đức Chúa" (Is 11:1-2). Thánh Phaolô xác định: "Ai được Thần Khí Thiên Chúa hướng dẫn thì đều là con cái Thiên Chúa" (Rm 8:14). **Ai không yêu công lý là không chuộng chân lý, ai bóp méo sự thật là không thích hòa bình, ai cố ý né tránh sự thật là hèn nhát – cả với Chúa và với tha nhân.** Đó là hệ lụy vừa minh nhiên vừa mặc nhiên, không thể biện hộ bằng bất kỳ lý lẽ nào!

Thời nào cũng vậy, xã hội luôn có bất công, đủ kiểu và đủ mức, nên luôn cần công lý. Thiên Chúa là công lý: *"Lòng kính sợ Đức Chúa làm cho Người hứng thú, Người sẽ không xét xử theo đáng vẻ bên ngoài, cũng không phán quyết theo lời kẻ khác nói, nhưng xét xử công minh cho người thấp cổ bé miệng, và phán quyết vô tư bên kẻ nghèo trong xứ sở. Lời Người nói là cây roi đánh vào xứ sở, hơi miệng thổi ra giết chết kẻ gian tà"* (Is 11:3-4).

Ngôn sứ Isaia giải thích: *"Đại thất ngang lưng là đức công chính, giải buộc bên sườn là đức tín thành. Bấy giờ sói sẽ ở với chiên con, beo nằm bên dê nhỏ. Bò tơ và sư tử non được nuôi chung với nhau, một cậu bé sẽ chăn dắt chúng. Bò cái kết thân cùng gấu cái, con của chúng nằm chung một chỗ, sư tử cũng ăn rơm như bò"* (Is 11:5-7). Có công lý thì có hòa bình, đó là thời đại mà Đức Kitô xuất hiện.

Thời đó, mọi thứ đều dễ dàng, ngỡ như điều không tưởng, nhưng lại hoàn toàn là sự thật: *"Bé thơ còn đang bú giỡn chơi bên hang rắn lục, trẻ thơ vừa cai sữa thọc tay vào ổ rắn hổ mang. Sẽ không còn ai tác hại và tàn phá trên khắp núi thánh của Ta, vì sự hiểu biết Đức Chúa sẽ tràn ngập đất này, cũng như nước lấp đầy lòng biển. Đến ngày đó, cội rễ Gie-sê sẽ đứng lên làm cờ hiệu cho các dân. Các dân tộc sẽ tìm kiếm Người, và nơi Người ngự sẽ rực rỡ vinh quang"* (Is 11:8-10). Nhân loại biết mình không làm được gì, nên nhân loại khao khát Đức Kitô như đất hạn chờ mưa. Trong xã hội loài người, có những người lấy danh nghĩa là công lý nhưng thực ra lại chỉ mạo danh để trục lợi cho mình mà làm khổ người khác. Công lý của họ là "đầu môi, chót lưỡi", còn hành động của họ lại trái ngược.

Người Pháp có câu rất hay và chí lý, như một lời cảnh báo: *"Đừng vì kính mến Chúa mà chống đối người khác"*.

Thánh vịnh dùng lời của vua Salômôn: *"Tân Thượng Đế, xin ban quyền bính Ngài cho vị Tân Vương, trao công lý Ngài vào tay Thái Tử, để Tân Vương xét xử dân Ngài theo công lý, và bênh vực quyền lợi kẻ nghèo hèn"* (Tv 72:1-2). Công lý luôn "gắn liền" với đám dân đen, vừa nghèo vừa hèn, vừa thấp cổ vừa bé miệng, vừa khốn khổ vừa bị nhục, không có ăn mà còn bị bóc lột tận xương tủy. Khốn thay những kẻ có quyền mà "hành" người khác, chứ đáng lẽ phải là phải phục vụ mới đúng ý Chúa muốn.

Những người có quyền hành và chức tước chỉ lo vinh thân phì da chứ chẳng làm lợi gì cho dân, thế mà vẫn "mồm loa mép dài", thế nên mới có vụ "Cóc kiện trời". Xã hội ngày nay cũng vẫn có những người dám như Cóc xưa, nghèo và khổ nhưng vẫn kiên trì đòi cho được công lý. Quan nhất thời, dân vạn đại. Đáng lẽ biết vậy để sống sao cho dân thương, đằng này họ lại hiểu theo ý họ, thế nên họ "tận dụng" thời gian làm quan mà "vơ vét" lợi lộc để hưởng riêng. Thật hèn nhát với lũ "địa người" như vậy! Người ta không thể không mơ ước thời vua Nghiêu, vua Thuấn (*).

Thiên Chúa đã biết những "ông bụng to" (cả đời và đạo) làm ăn ra sao nên Ngài mới sai Con Một Ngài tới trần gian. Con Một Thiên Chúa chính là Đức Kitô, là Hoàng Tử Bình An, là Vua Công Lý. Khi Con Ngài tới cai trị thì đám dân đen mới có thể ngóc đầu lên được. Tác giả Thánh vịnh cho biết: *"Triều đại Người **đưa nở HOA CÔNG LÝ** và **thái bình thịnh trị** tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn. Người làm bá chủ từ biển này qua biển nọ, từ Sông Cả đến tận cùng cõi đất"* (Tv 72:7-8).

Công lý của Thiên Chúa luôn được thực hiện đúng mức: *"Người giải thoát bần dân kêu khổ và kẻ khốn cùng không chỗ tựa nương, chạnh lòng thương ai bé nhỏ khó nghèo. Mạng sống dân*

nghèo, Người ra tay tế độ, giải thoát cho khỏi áp bức bạo tàn” (Tv 72:12-14). Quả thật, Đức Kitô đúng là Vua Hòa Bình, vì thể danh Ngài sẽ lưu trong sử sách và trong trí nhớ của mọi người ở mọi thời: “Danh thơm Người sẽ trường tồn vạn kỷ, nức tiếng gần xa dưới ánh mặt trời. Ước gì mọi sắc tộc trần gian, nhờ Người được chúc lành, và muôn dân thiên hạ ngợi khen Người có phúc” (Tv 72:17). Đó là điều tất yếu!

Thánh Phaolô nói: “Mọi lời xưa đã chép trong Kinh Thánh đều được chép để dạy dỗ chúng ta. Những lời ấy làm cho chúng ta nên kiên nhẫn, và an ủi chúng ta, để nhờ đó chúng ta vững lòng trông cậy” (Rm 15:4). Và ngài cầu chúc: “Xin Thiên Chúa là nguồn kiên nhẫn và an ủi, làm cho anh em được đồng tâm nhất trí với nhau, như Đức Kitô Giêsu **đòi hỏi**. Nhờ đó, anh em sẽ có thể hiệp ý đồng thanh mà tôn vinh Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Vậy, anh em **hãy đón nhận nhau**, như Đức Kitô đã đón nhận anh em, để làm rạng danh Thiên Chúa” (Rm 15:5-7). Lời cầu chúc này đồng nghĩa với lời khuyên nhủ, mệnh lệnh hoặc cảnh báo. Và đó cũng là “phong cách sống” mà ai cũng phải thực hiện, nhất là trong Mùa Vọng này, khi chúng ta đang mong chờ Đấng Cứu Thế đến thực hiện công lý cho chính mỗi chúng ta.

Thánh Phaolô quả quyết: “Đức Kitô có đến phục vụ những người được cắt bì, để thực hiện những gì Thiên Chúa đã hứa với tổ tiên họ, đó là do lòng trung thành của Thiên Chúa. Còn các dân ngoại có được tôn vinh Thiên Chúa, thì đó là do lòng thương xót của Người, như có lời chép: Vì thế giữa muôn dân con cất lời cảm tạ, dâng điệu hát cung đàn ca mừng danh thánh Chúa” (Rm 15:8-9). Thánh nhân cũng nói đến lòng thương xót của Chúa vì lòng thương xót này đã có từ ngàn xưa, trải qua đời nọ đến đời kia, chứ chẳng riêng gì là lòng sùng kính Thánh Tâm hoặc lòng sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. Hai cách gọi lòng sùng kính nhưng vẫn chỉ là một, vì vẫn phát xuất từ Tình yêu của Thiên Chúa. Các thành viên của hội đoàn Phạt Tạ Thánh Tâm và Lòng Chúa Thương Xót đừng vội ảo tưởng hoặc “suy bụng ta ra bụng người”.

Sống tinh thần Mùa Vọng cũng là sống lòng thương xót của Chúa, và Lòng Chúa Thương Xót cũng chính là công lý. Ai cũng phải sống lòng thương xót, và mọi người đều phải thể hiện công lý. Tuy nhiên, những người mệnh danh là những người truyền bá Lòng Chúa Thương Xót, là hội viên của cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, là hội viên của hội này hay đoàn nọ (Legio, Con Đức Mẹ, Thiếu Nhi Thánh Thể, Nhóm Cầu Nguyện, Nhóm Kinh Thánh, Cursillo,...) thì cần chứng tỏ rõ nét hơn. Thế nhưng có những người lại không sống yêu thương, không thương xót nhau, không yêu sự thật, không chuộng công lý, không thích hòa bình,... bằng chứng là họ vẫn kèn cựa và phe cánh với nhau thì chỉ là nói phét, ngôn hành không song song. Như thế thì thật nguy hiểm, trước nhất là nguy hiểm cho chính họ!

Cách đó là phản với tinh thần Mùa Vọng: Chưa thực sự sám hối, chưa sửa đường-lòng-mình cho thẳng. Phàm cái gì chưa “thẳng” thì không thể là công lý. Chúa Giêsu đã nhiều lần nguyên rủa loại người giả hình như thế là “nòi rắn độc” hoặc “mồ mả tô vôi”!

Thánh sử Mát-thêu kể rằng... Hồi ấy, ông Gioan Tẩy Giả đến rao giảng trong hoang địa miền Giu-đê rằng: “Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần” (Mt 3:2). Ông chính là người đã được ngôn sứ Isaia nói tới: Có tiếng người hô trong hoang địa: Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Ông chỉ là “tiếng kêu trong hoang địa” vì chẳng ai thèm nghe ông, có nghe thì “tai này qua tai kia” thôi. Ông cũng bị người ta ghét vì ông là người dám nói thẳng nói thật, nói “chạm tự ái” của bất kỳ ai, đồng thời luôn thể hiện công lý, vì ông yêu sự thật và chuộng hòa bình.

Ông Gioan sống rất giản dị, xem chừng rất “bụi đời”, thể hiện ra cả bề ngoài: mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. Đúng là “bụi đời tứ thiết”. Thế mới là “ngon” vì dám sống “khác người”. Ở đời dễ có mấy ai! Loại hàng hiếm vậy mới quý.

Thế nhưng vẫn có người tìm hiểu “sự lạ” về Ông-Bụi-Đời ấy, vì bấy giờ, người ta từ Giêrusalem và khắp miền Giu-đê, cùng khắp vùng ven sông Gio-đan, kéo đến với ông. Có thể mới đầu họ chưa thực tâm mà chỉ vì tò mò và hiếu kỳ, nhưng cũng không sao. Ít ra thì cũng vì hiếu kỳ như dân chúng vẫn thường thể hiện, vì thấy “ngứa mắt” cái đã, mọi chuyện sẽ hậu xét.

Và lạ thật, họ thú tội và xin ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan. Lạ hơn là còn có nhiều người thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc đến chịu phép rửa. Thấy vậy, ông biết lòng họ thế nào nên nói với họ: “*Nòi răn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy?*” (Mt 3:7). Chúa Giêsu cũng có những lần dùng cụm từ “nòi răn độc” để nguyên rửa những người giả hình và ưa hình thức.

Cuối cùng Ông-Bụi-Đời nói một lời cho bọn-giả-hình đầy lỗi tai: “*Các anh hãy sinh hoa quả để **chứng tỏ lòng sám hối**. Đừng tưởng có thể bảo mình rằng: ‘Chúng ta đã có tổ phụ Áp-ra-ham’. Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Áp-ra-ham. Cái rìu đã đặt sát gốc cây: **bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa**. Tôi, tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa. Tay Người cầm nia, Người sẽ **rê sạch lúa trong sân**: thóc mấy thì thu vào kho满满的, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi*” (Mt 3:8-12).

Ông-Bụi-Đời nói những lời “rất tai” lắm. Ai nghe và thấy “giật mình” thì phúc thay!

Lạy Thiên Chúa, xin cho chúng con biết tích cực hành động khi mong chờ Con Chúa đến, nhất là khi Con Chúa đến thế gian lần thứ hai. Xin mở lòng chúng con để chúng con biết yêu mến Chân Lý, xin làm cho Hoa Công Lý nở rộ trong lòng mỗi chúng con và khắp mặt đất này. Chúng con cầu xin nhân danh Hoàng Tử Hòa Bình Giêsu, Đấng cứu độ chúng con. Amen.

TRẦM THIÊN THU

(*) Đế Thuấn (舜) là một vị vua huyền thoại thời Trung Hoa cổ đại, thời Tam Hoàng Ngũ Đế, năm 2852 tới 2205 trước công nguyên, ngay trước thời nhà Hạ, nhân dân sống thái bình. Ông cùng với vua Nghiêu và vua Vũ được Khổng giáo coi là những vị vua kiểu mẫu, và là những tấm gương đạo đức trong văn hóa Trung Hoa.